

Phân tích truyện ngắn Làng của Kim Lân

Tuyển tập những bài văn hay đề tài phân tích tác phẩm truyện ngắn Làng của nhà văn Kim Lân - Văn mẫu lớp 9 tuyển chọn.

Đề bài: Em hãy phân tích tác phẩm truyện ngắn **Làng** của nhà văn Kim Lân.

Bài văn đạt điểm cao phân tích truyện ngắn Làng của Kim Lân

Quê hương là chùm khế ngọt

Cho con trèo hái mỗi ngày

Quê hương là cây tre nhỏ

Con về rợp bướm vàng bay.

(*Quê hương* – Đỗ Trung Quân)

Quê hương trong tâm khảm mỗi người là nơi thân thương nhất, bình dị nhất. Tình yêu quê hương vì thế luôn là một chủ đề xuyên suốt trong văn học. Truyện ngắn **Làng** cũng nằm trong mạch nguồn cảm xúc ấy. Đây là một trong những truyện ngắn hay nhất của Kim Lân được viết trong thời kì đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp (1948). Truyện đã khắc họa nhân vật ông Hai – một lão nông cần cù, chăm chỉ, mang nặng lòng yêu làng, yêu kháng chiến.

Ông Hai yêu cái làng chợ Dầu của ông thật đậm đà, tha thiết, yêu đến nỗi đi đâu ông cũng khoe về cái làng của ông. Kể về làng Chợ Dầu, ông nói một cách say sưa mà không cần biết người nghe có chú ý hay không. Ông khoe làng ông có nhà ngói san sát, sầm uất, đường trong làng lát toàn bằng đá xanh, trời mưa đi từ đầu làng đến cuối xóm bùn không dính đến gót chân. Tháng 5 ngày 10 phơi rơm và thóc tốt thượng hạng, không có lấy một hạt thóc đất.

Ông còn tự hào về cái sinh phần của tổng đốc làng ông. Ông tự hào, vinh dự vì làng mình có cái nét độc đáo, có bề dày lịch sử. Nhưng khi cách mạng thành công, nó đã giúp ông hiểu được sự sai lầm của mình. Và từ đó, mỗi khi khoe về làng là ông khoe về những ngày khởi nghĩa dồn dập những buổi tập quân sự có cụ râu tóc bạc phơ cũng vác gậy đi tập. Ông còn khoe cả những hố, những ụ, những hào,... lắm công trình không để đâu hết. Chính cái tình huống ngặt nghèo khi giặc tràn vào làng, ông buộc phải xa làng. Xa làng ông mang theo tất cả nỗi niềm thương nhớ. Vì vậy, nên lúc tản cư, ông khổ tâm day dứt khôn nguôi. Quả thật, cuộc đời và số phận của ông Hai thật sự gắn bó với buồn vui của làng. Tự hào và yêu nơi "chôn rau cắt rốn" của mình trở thành một truyền thống và tâm lí

Phân tích truyện ngắn Làng của Kim Lân

chung của mọi người nông dân thời bấy giờ. Có thể tình yêu nước của họ bắt nguồn từ cái đơn giản, nhỏ: cây đa, giếng nước, sân đình... và nâng cao lên đó chính là: tình yêu đất nước. Tới đây, là chợt nhớ đến câu nói bất hủ của nhà văn I-li-a Ê-ren-bua: "lòng yêu nhà, yêu làng xóm, yêu miền quê trở nên lòng yêu Tổ quốc".

Tình yêu làng của ông Hai càng được thể hiện rõ qua những ngày ông đi tản cư. Ông luôn nhớ về làng những ngày ở vùng tản cư, ông yêu làng, yêu đường làng, ngõ xóm, yêu nhà ngói, sân gạch. Ông yêu tất cả những gì gần gũi, độc đáo của làng. Ông yêu những giờ phút hạnh phúc được cùng anh em đào đường, đắp ụ, xẻ hào, khuân đá. Từ tình yêu làng nồng cháy ấy, truyền thống ấy, ông đến với Cách mạng từ lúc nào, từ bao giờ mà chính ông cũng không hay biết. Ông tham gia tản cư vì tản cư cũng là tham gia kháng chiến. Ở vùng tản cư, ông luôn dõi theo tin tức của làng, ông hay đến phòng thông tin nghe đọc báo. Hôm ấy, ông nghe được bao nhiêu là tin hay: “Một em nhỏ xung phong bơi ra giữa hồ Hoàn Kiếm cắm quốc kì lên Tháp Rùa”, “Một anh trung đội trưởng sau khi giết được bảy tên giặc đã tự sát bằng quả lựu đạn cuối cùng”; “Đội nữ du kích Trưng Trắc giả làm người đi mua hàng đã bắt được một tên quan hai bắt Thao ngay giữa chợ. Chao ôi! Bao nhiêu là tin hay, ruột gan ông lão cứ náo nức cả lên. Đến đâu, ông cũng thấy hãnh diện, ông hay khoe về làng, về tinh thần kháng chiến của làng. Sau Cách mạng, ông khoe về làng cũng khác, ông không còn tự hào vì cái sinh phần cụ Thượng nữa mà thấy thù nó. Cách mạng tháng Tám thành công đã đưa đến cho người nông dân những nhận thức mới, suy nghĩ mới về làng. Họ đã biết nhận thức được rằng cái gì đúng, cái gì sai.

Thế nhưng, niềm vui chưa kịp bày tỏ thì một cú sốc lớn đã đến với ông Hai: đó là cái tin làng Chợ Dầu là Việt gian theo Tây. Hôm ấy, ông vừa bước ra khỏi phòng thông tin thì nghe được cái tin ấy từ miệng người đàn bà tản cư khiến ông lão: “lặng người đi, tưởng như đến không thở được. Một lúc lâu ông mới rặn ề ề, nuốt một cái gì vướng ở cổ, ông cất tiếng hỏi, giọng lạc hẳn đi. Ông Hai vô cùng bàng hoàng trước cái tin ấy. Thế rồi ông rơi vào nốt cùng của sự đau đớn, ông cố lê những bước chân chậm rãi về nhà. Những ngày sau đó, ông chỉ ru rú ở trong nhà, không dám đi đâu cả, ở đâu ông cũng được bọc lộ rõ nét. Đầu tiên, ông về nhà và không dám đi đâu cả, chỉ ở nhà một mình, giọng nói chua lạnh lạnh của người đàn bà tản cư kia lại cứ văng vẳng trong tâm trí ông mãi: "Đói khổ ăn cắp ăn trộm, bắt được người ta còn thương chứ cái giống Việt gian bán nước ấy thì cứ cho mỗi đứa một nhát". Chao ôi! Sao lại có chuyện ấy được, chẳng lẽ lại là sự thật, nhìn lũ con thơ, tủi thân, nước mắt ông lão cứ thế tràn ra: "Chúng nó cũng là trẻ con làng Việt gian đấy ư; Khốn nạn, bằng ấy tuổi đầu... ". Lòng ông lão như bị giằng xé, có cái gì như đang bóp nghẹt quả tim ông khiến ông khó thở, đau đớn tột cùng. Rồi ông lại tự mình nói chuyện với mình, lúc thì ông bảo không phải và lấy cớ để thanh minh cho chuyện ấy. Rồi ông lại thấy điều đó là sự thật thì hợp lý hơn: "Không có lửa làm sao có khói. Ai hơi đâu người ta bịa tạo ra những chuyện ấy làm gì? Chao ôi! Cực nhục chưa? Khấp cái nước Việt Nam này người ta ghê tởm cái giống Việt gian bán nước...". Rồi lòng ông lại quặn đau, nội tâm ông luôn luôn thay đổi, luôn có hai quan điểm đối lập nhau. Rồi ông lại trò chuyện với đứa con út để vui đi đôi phần, ông hỏi đứa con ông ủng hộ làng hay Cụ Hồ,

Phân tích truyện ngắn Làng của Kim Lân

nghe nó ủng hộ Cụ Hồ Chí Minh, lòng ông như được vun đắp phần nào, càng vững trí hơn. Cái lòng bố con ông như thế đấy, đâu dám đơn sai: “Các đồng chí biết cho bố con ông, Cụ Hồ trên đầu trên cổ xét soi cho bố con ông”. Ông rơi vào tình thế tiến thoái lưỡng nan khi biết ở vùng tản cư không ai chứa những người làng Chợ Dầu nữa để đi đến một quyết định cao đẹp. “Làng thì yêu thật nhưng làng theo Tây mất rồi thì phải thù”. Đó là một hành động cao đẹp của ông Hai – một người dân yêu nước. Cuối cùng, ông đã chọn đi theo Cụ Hồ theo lí tưởng cách mạng, ở đây ta thấy được sự hòa quyện giữa tình yêu làng với tình yêu nước. Đó là bước chuyển biến mới trong tư tưởng tình cảm của người nông dân Việt Nam buổi giao thời mới – cũ.

Và rồi tin làng ông Việt gian theo Tây đã được cải chính, ông lại rơi vào sự hả hê sung sướng, hạnh phúc vô bờ. Ông lại được khoe về làng, được tự hào về làng thậm chí ông khoe cả cái nhà ông bị Tây đốt cháy, ông kể tỉ mỉ, chi tiết cho bác Thứ nghe về trận đánh hôm Tây nó vào khùng bố, chúng nó cả bao nhiêu thằng chúng ta đánh được bao nhiêu, làng ông chống đỡ, phòng ngự ra sao, như chính ông lão vừa dự trận đánh vậy. Đến đây, ta thấy được nội tâm, tâm trạng ông Hai đã có sự thay đổi rõ rệt, từ tình huống thay đổi mà con người cũng đổi thay, sự đau đớn tột cùng giờ đã chuyển sang hả hê sung sướng. Qua đây ta thấy được tầm quan trọng của nghệ thuật xây dựng tình, huống truyện và miêu tả nội tâm nhân vật đối với một tác phẩm văn học.

Quê hương là hình ảnh không thể phai mờ trong thơ ca. Nhà văn I-li-a Ê-ren-bua đã từng viết: “Lòng yêu làng quê trở thành tình yêu đất nước”. Kim Lân đã đưa được thông điệp ấy đến với người đọc thông qua tình huống truyện bất ngờ, gay cấn và nội tâm nhân vật thay đổi bất ngờ, phù hợp. Đó là nét đẹp mới của người nông dân, hòa quyện tình yêu với làng quê thân yêu. Ông Hai là tiêu biểu của người nông dân Việt Nam buổi giao thời mới – cũ.

Một số mẫu bài văn hay của học sinh lớp 9 chọn lọc

Bài số 1:

Kim Lân tên thật là Nguyễn Văn Tài sinh năm 1921, quê ở Hà Bắc. Là nhà văn chuyên viết truyện ngắn, ông đã có sáng tác đăng báo từ trước cách mạng tháng 8.

Là nhà văn am hiểu sâu sắc, gắn bó với nông dân và nông thôn, Kim Lân hầu như chỉ viết về sinh hoạt nông thôn và cảnh ngộ của người nông dân. Truyện ngắn **Làng** là một trong những truyện ngắn hay nhất của Kim Lân được viết trong thời kì đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp (1948). Đây là một tác phẩm độc đáo viết về lòng yêu nước của ông Hai Tu, lòng yêu nước này xuất phát từ tình yêu quê hương, yêu làng sâu sắc của ông. Tình cảm và ý nghĩa này đã trở thành phổ biến ở mỗi người nông dân Việt Nam ta trong những ngày đầu chống Pháp. Ông Hai yêu cái làng chợ Dầu của ông thật đậm đà,

Phân tích truyện ngắn Làng của Kim Lân

tha thiết, yêu đến nỗi đi đâu ông cũng khoe về cái làng của ông. Kể về làng chợ Dầu, ông nói một cách say sưa mà không cần biết người nghe có chú ý hay không. Ông khoe làng ông có nhà ngói san sát, sầm uất, đường trong làng lát toàn bằng đá xanh, trời mưa đi từ đầu làng đến cuối xóm bùn không dính đến gót chân. Tháng 5 ngày 10 phơi rơm và thóc tốt thượng hạng, không có lấy một hạt thóc đất. Ông còn tự hào về cái sinh phần của tổng đốc làng ông. Ông tự hào, vinh dự vì làng mình có cái nét độc đáo, có bề dày lịch sử. Nhưng khi cách mạng thành công, nó đã giúp ông hiểu dc sự sai lầm của mình. Và từ đó, mỗi khi khoe về làng là ông khoe về những ngày khởi nghĩa dồn dập, những buổi tập quân sự có cụ râu tóc bạc phơ cũng vác gậy đi tập. Ông còn khoe cả những hố, những ụ, những hào,... lắm công trình không để đâu hết.

Chính cái tình huống ngặt nghèo khi giặc tràn vào làng, ông buộc phải xa làng. Xa làng ông mang theo tất cả nỗi niềm thương nhớ. Vì vậy, nên lúc tản cư, ông khổ tâm day dứt khôn nguôi. Quả thật, cuộc đời và số phận của ông Hai thật sự gắn bó với buồn vui của làng. Tự hào và yêu nơi “chôn rau cắt rốn” của mình trở thành một truyền thống và tâm lý chung của mọi người nông dân thời bấy giờ. Có thể tình yêu nước của họ bắt nguồn từ cái đơn giản, nhỏ: cây đa, giếng nước, sân đình... và nâng cao lên đó chính là: tình yêu đất nước. Tới đây, là chợt nhớ đến câu nói bất hủ của nhà văn I-li-a Ê-ren-bua: “lòng yêu nhà, yêu làng xóm, yêu miền quê trở nên lòng yêu Tổ quốc”. Những ngày ở làng Thắng, ông Hai suốt ngày ra trụ sở để nghe ngóng tin tức về làng chợ Dầu và ông nghe tin cả làng ông Việt gian theo Tây. Cổ ông lão “nghe ắng lại, da mặt tê rân rân” ông lão lặng đi, tưởng như không thể thở được. Ông cảm thấy đau đớn và nhục nhã vì cái làng chợ Dầu yêu quý của mình theo giặc. Ông nguyên rủa bọn theo Tây: “chúng bay ăn miếng cơm hay miếng gì vào mồm mà đi làm cái giống Việt gian bán nước để nhục nhã thế này”. Cũng chính từ lúc ấy, ông không dám đi đâu hết, suốt ngày ru rú trong nhà và nghe ngóng tin tức. Đến khi mục chủ nhà đến báo không cho gia đình ông ở nữa, ông thấy tuyệt đường sinh sống và ông nảy ra ý định: “hay là quay về làng ?” nhưng rồi ý nghĩ đó lập tức bị ông lão phản đối ngay vì: “làng thì yêu thật, nhưng làng theo Tây thì phải thù.”

Có thể nói với ông Hai, làng và nước bây giờ đã trở thành đối địch. Hai tình cảm này đã dẫn đến cuộc xung đột nội tâm trong lòng ông. Nhưng trong đó, tình yêu đất nước được ông Hai đặt lên trên hết. Phải thực sự am hiểu sâu sắc về con người, nhất là tâm lý của người dân thì Kim Lân mới diễn tả đúng tâm trạng nhân vật như vậy. Trong những ngày này, nỗi niềm và tâm sự của ông được thể hiện trong những lời trò chuyện của ông với đứa con út. Trò chuyện với con như là để thanh minh cho làng mình. Ông hỏi con: “con ủng hộ ai?”. Thằng bé giơ tay mạnh bạo và rành rọt: “Ủng hộ cụ Hồ Chí Minh muôn năm”. Cái lòng của bố con ông là thế đấy “chết thì chết có bao giờ dám đơn sai”. Thế rồi, một tin khác lại đánh chính rằng làng ông không theo giặc. Những nỗi lo âu, xấu hổ tan biến. Thay vào đó là nỗi vui mừng, sung sướng. Ông đi từ đầu làng đến cuối xóm khoe cái tin làng mình không theo giặc, khoe cả cái việc nhà ông bị đốt cháy một cách sung sướng, hả hê: “Bác Thứ đâu rồi ! Bác Thứ làm gì đấy? Tây nó đốt nhà tôi rồi bác ạ. Đốt nhẵn ! Ông chủ tịch làng tôi vừa mới lên trên này cải chính, ông ấy cho biết... cái tin, cái tin làng chợ Dầu chúng tôi đi Việt gian ấy mà. Láo ! Láo hết ! Toàn là sai sự mục

Phân tích truyện ngắn Làng của Kim Lân

đích cả”. Qua lời khoe của ông Hai, điều làm ta cảm động đó là ông không hề tiếc hay buồn khi ngôi nhà của ông bị đốt. Niềm vui vì làng không theo giặc đã choán hết lấy tâm trí ông. Mọi đau khổ, buồn tủi đã được rũ sạch. Quả thật, Kim Lân rất thành công trong việc khắc họa hình ảnh của ông Hai, một trong những người dân bấy giờ, đơn giản, chất phác, tiêu biểu cho tầng lớp nông dân Việt Nam sau cách mạng tháng 8. Họ đã đặt tình yêu đất nước lên trên tình yêu làng. Kim Lân thật thành công trong nghệ thuật xây dựng truyện ngắn **Làng**, nhất là nghệ thuật sử dụng ngôn ngữ nhân vật mà ông Hai là điển hình. Lời nói của ông Hai đúng là lời nói của những người nông dân thời bấy giờ, kể cả những từ dung sai: “Bác Thứ đâu rồi... Láo ! Láo hết ! toàn là sai sự mục đích cả”.

Bên cạnh đó Kim Lân còn thành công trong việc miêu tả tâm lý nhân vật. Diễn biến tâm lý của ông Hai từ đầu đến cuối truyện thật cảm động. Yêu làng đến nỗi đi đâu cũng khoe về làng. Khi biết làng bị tình nghi theo giặc thì ông đau khổ, tủi nhục, và khi biết làng mình không theo giặc, ông sung sướng, thậm chí còn khoe cả tin nhà mình bị đốt cháy một cách vui sướng, hả hê. Xây dựng được những chi tiết ấy, miêu tả sự phát triển tâm lý nhân vật như vậy, Kim Lân đã chứng tỏ được tài nghệ của mình. Truyện ngắn **Làng** là một tác phẩm khá thành công khi viết về lòng yêu nước, yêu làng của người nông dân Việt Nam thời kháng chiến chống Pháp.

Kim Lân đã thể hiện được tài năng của mình qua tác phẩm này. Đọc truyện ngắn **Làng** giúp ta hình dung được một thời kỳ chống Pháp sôi nổi của nhân dân, mọi người một lòng theo Bác, theo Đảng kháng chiến đến cùng, có lẽ vì vậy mà cuộc chiến của ta đã dành được thắng lợi vẻ vang.

Bài số 2:

Truyện ngắn **Làng** của nhà văn Kim Lân được viết vào những năm đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp và được in trong báo Văn nghệ năm 1948. Truyện ca ngợi tình yêu làng thắm thiết thống nhất với lòng yêu nước và tinh thần kháng chiến ở nhân vật ông Hai, một nông dân phải xa làng đi tản cư. Qua đó ta cũng cảm nhận được tinh thần yêu nước của nhân dân ta trong thời kháng chiến chống Pháp.

Truyện **Làng** khai thác một tình cảm bao trùm và phổ biến trong con người thời kháng chiến. Đó là tình cảm quê hương đất nước. Một tình cảm mang tính cộng đồng nhưng thành công của Kim Lân là đã diễn tả tình cảm tâm lý chung ấy trong sự thể hiện sinh động của một con người, trở thành một nét tâm lý sâu sắc ở nhân vật ông Hai. Vì thế nó là tình cảm chung mà lại mang rõ màu sắc riêng cá nhân, in rõ cá tính của nhân vật.

Cũng như những người nông dân khác thời kháng chiến, bằng một thứ tình cảm khá đặc biệt ông Hai rất yêu làng, mảnh đất ông đã sinh ra và lớn lên, nơi cất tiếng khóc chào đời đầu tiên của ông, đó là làng Chợ Dầu. Ông say mê kể về làng, luôn khoe làng mình,

Phân tích truyện ngắn Làng của Kim Lân

tự hào ở làng về nhiều mặt. Tình cảm ấy được bộc lộ tha thiết nhiệt thành khi ông phải xa làng đi tản cư.

Ông Hai nói chuyện về làng một cách say mê và náo nức lạ thường, hai con mắt ông sáng hẳn lên. Cái mặt biến chuyển hoạt động. Hơn thế nữa đây không phải là lần thứ nhất nói chuyện về làng. Tối nào cũng vậy, lần nào cũng như lần nào, phần nói về làng cũng là phần để kết thúc câu chuyện.

Thái độ của ông Hai với làng thể hiện gọn gàng trong một chữ khoe. Những lời khoe của ông thật đa dạng, khi thì hãnh diện, khi thì mê man giảng giải, khi thì rành rọt, khi nói liên miên. Ông Hai khoe làng ông có cái phòng thông tin tuyên truyền sáng sủa rộng rãi nhất vùng, chòi phát thanh cao bằng ngọn tre chiều chiều loa gọi cả làng đều nghe thấy. Ông khoe làng ông nhà ngói san sát sầm uất như tỉnh. Đường trong làng toàn lát đá xanh. Ông Hai còn khoe cái sinh phần của viên tổng đốc làng ông. Ông có vẻ hãnh diện cho làng được cái sinh phần đó lắm. Cái dinh cơ cụ Thượng làng tôi có lắm lắm là của. Vườn hoa cây cảnh nom như động ấy còn hơn cả cái lăng cụ Thiếu Hà Đông. Sau cách mạng ở ông Hai có những nhận thức mới hơn trong việc khoe về làng mình. Ông không khoe cái lăng ấy nữa mà còn biết chính cái lăng ấy nó làm khổ ông, làm khổ những con người của làng ông. Bây giờ nói đến làng ông khoe những ngày khởi nghĩa, những buổi tập quân sự, những hố những ụ, những giao thông hào của làng ông. Thậm chí có đôi lúc ông Hai ngậm ngùi kể lại cả những chuyện phiêu dạt và những chuyện đầu chuyện đầu.

Phải nói rằng những biểu hiện và tính khoe làng của ông Hai đó là tình yêu làng tha thiết. Yêu lắm về mảnh đất làng quê nên khoe nên nói cho đỡ nhớ làng, đỡ nhớ phong trào cách mạng ở làng mà ông đã từng tham gia phụ lão cứu quốc và tham gia đào hào đắp ụ. Một biểu hiện khác của ông Hai cũng xuất phát từ tình yêu làng chợ Dầu, ông không muốn bỏ làng ra đi vào lúc hữu sự. Ông luôn luôn có suy nghĩ: Mình sinh sống ở cái làng này từ tấm bé đến giờ, ông cha cụ kị mình xưa kia cũng sinh sống ở cái làng này đã từ bao nhiêu đời nay rồi. Bây giờ gặp phải cái lúc hữu sự như thế này là công việc chung chứ của riêng ai. Ông Hai bị hoàn cảnh dồn ép khổ sở lắm. Ông không trực tiếp kháng chiến ở làng mà phải đi tản cư. Đi tản cư xa làng ông Hai không ngày nào, không lúc nào không nghĩ về làng. Nỗi nhớ làng luôn luôn túc trực trong lòng ông. Mọi nỗi nhớ ấy đều tập trung ở những hoạt động kháng chiến; hát hò, đào hào, khuân đá. Tình yêu làng quê của ông Hai đã phát triển, đã được bồi dưỡng thêm bằng tình cảm mới – tình kháng chiến. Ông Hai không chỉ là người dân làng chợ Dầu, ông còn là một chiến sĩ gắn bó với phong trào kháng chiến của làng.

Nhà văn Kim Lân đã diễn tả một tình cảm, một nét tâm lí quen thuộc về truyền thống của người nông dân. Tình cảm gắn bó với làng quê, tự hào về quê hương mình. Cái tâm lí tự hào đó cũng được ca dao thể hiện:

Anh đi anh nhớ quê nhà

Phân tích truyện ngắn **Làng** của Kim Lân

Nhớ canh rau muống nhớ cà dầm tương

Nhớ ai dãi nắng dầm sương

Nhớ ai tát nước bên đường hôm nao.

Cách mạng và kháng chiến đã khơi dậy ở người nông dân tình cảm yêu nước rộng lớn. Ở ông Hai tình cảm yêu làng là thống nhất với lòng yêu nước. Đúng như nhà văn I-li- a Êren bua có nói: "... lòng yêu nhà, yêu làng xóm, yêu làng quê trở nên lòng yêu tổ quốc". Để mỗi người đọc chúng ta cảm nhận sâu sắc hơn tình cảm yêu làng yêu nước của ông Hai – người nông dân cách mạng. Tác giả đã đặt ông Hai vào một tình huống gay gắt. Tình huống ấy là cái tin làng chợ Dầu theo giặc mà chính ông nghe được từ miệng những người tản cư qua làng ông. Một người luôn luôn khoe làng, tự hào về làng như ông Hai khi nghe tin đột ngột ấy không đau đớn sao được. Ông Hai sững sờ, cổ ông lão nghẹn ắng hẳn lại, da mặt tê rân rân. Ông lão lặng đi tưởng như không thở được. Từ lúc ấy trong tâm trí ông Hai cái tin dữ ấy xâm chiếm, nó thành một nỗi ám ảnh day dứt trong ông. Ra đường ông cúi gằm mặt xuống mà đi, về nhà nằm vật ra đường nước mắt trào ra. Bao nhiêu câu hỏi dày vò, rồi trần trọc không ngủ được. Không chỉ có thế mà suốt mấy ngày hôm sau, ông Hai không dám đi đâu chỉ quanh quẩn ở nhà nghe ngóng, rồi nơm nớp lo chuyện loan ra. Ông Hai lo người ta đuổi người làng Việt gian thật là tiết đường sinh sống. Mà ông cũng không thể về làng vì về là bỏ kháng chiến, bỏ cụ Hồ. Với ông làng thì yêu thật nhưng làng theo Tây thì phải thù. Tấm lòng của ông, tình yêu làng yêu nước của ông chỉ có một mình ông hiểu chẳng biết nói cùng ai. Ông đem nỗi lòng của mình trò chuyện cùng thằng con út cho vơi bớt lòng ông: Nước mắt ông lão giàn ra chảy ròng ròng trên hai má, chết thì chết có bao giờ dám đơn sai. Đó có phải chăng là tấm lòng của ông Hai. Tình cảnh của ông Hai, diễn biến tâm trạng của ông khiến ta cảm động biết bao, đồng thời cũng cảm nhận được tấm lòng thủy chung với kháng chiến, với cách mạng mà biểu tượng là Bác Hồ.

Nhưng có thể nói điều khiến ta xúc động hơn là tâm trạng của ông Hai khi nghe làng chợ Dầu được cải chính không theo giặc. Cái mặt buồn thiu mọi ngày bỗng vui tươi hẳn lên ông gọi con ra chia quà. Ông múa tay múa chân lên mà khoe, xúc động nhất là ông Hai chẳng hề nghĩ tiếc hay buồn về ngôi nhà riêng của ông bị giặc đốt. Niềm vui vì làng không theo giặc, không làm Việt gian đã chiếm hết tâm trí ông, đau khổ bế tắc đã được khơi thông. Lúc này ông Hai nói chuyện về làng mình cho mọi người nghe thật rành rọt, tỉ mỉ như chính ông vừa được dự trận đánh mới về. Có thể nói rằng ông Hai là một hình ảnh đẹp của những người nông dân bình thường nhưng giàu lòng yêu nước. Một mẫu người đáng quý của dân tộc ta trong những năm trường kì kháng chiến chống thực dân Pháp.

Bên cạnh thành công về mặt nội dung, truyện **Làng** của Kim Lân còn thành công về mặt nghệ thuật. Truyện xây dựng cốt truyện theo diễn biến tâm lí có sức thuyết phục và có ý nghĩa sâu sắc chính vì tình cảm quê hương của một người dân có tinh thần kháng

Phân tích truyện ngắn Làng của Kim Lân

chiến. Ngôn ngữ nhân vật được miêu tả nhuần nhuyễn, lời ăn tiếng nói dân dã, mộc mạc. Tác giả có tài miêu tả tâm lí nhân vật, xây dựng tình huống truyện độc đáo giúp cho người đọc khi gấp sách lại vẫn còn thấy bồi hồi xúc động về tình yêu làng của ông Hai, về nghệ thuật kể chuyện tạo tình huống hấp dẫn, hồi hộp của Kim Lân.

Đọc tác phẩm **Làng** của nhà văn Kim Lân, tác giả đã để lại trong ta một ấn tượng tốt đẹp về hình ảnh ông Hai. Một nông dân hay làm hay khoe, gắn bó bền chặt với làng. Tình yêu làng gắn với tinh thần kháng chiến, lòng yêu nước, một lòng theo Cụ Hồ. Đồng thời cũng cảm nhận sự sáng tạo tình huống truyện của một cây bút có sở trường viết về nông dân, viết về làng quê của nhà văn Kim Lân.

» Xem thêm:

- [Phân tích tâm trạng nhân vật ông Hai trong truyện ngắn Làng](#)
- [Cảm nhận của em về tình yêu làng của ông Hai](#)